TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52/2026/QĐST- DS	*Hà Nội, ngày 26 tháng 06 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điểm a mục 1.3 khoản 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 18/06/2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 590/2026/TLST- DS ngày 13/05/2026 về việc ***"Tranh chấp đòi tài sản".***

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn*****: Chị Nguyễn Thị V,** sinh năm 1992

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, tỉnh P

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Trần Thị C, chị Ngô Thùy T - Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn T *(theo Giấy ủy quyền số 12/UQ-TAVN ngày 09/03/2026)*

- ***Bị đơn*****: Anh Đỗ Trọng N,** sinh năm 1993

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã B, tỉnh H

Nơi tạm trú: Số 12A, ngõ 132 đường K, phường K, thành phố H

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị V và anh Đỗ Trọng N thống nhất xác nhận: Anh N còn nợ chị V số tiền 108.000.000 đồng theo thỏa thuận miệng về việc cung cấp và phân phối thiết bị Inox giữa các bên từ năm 2019 đến năm 2025

2.2. Các bên thống nhất xác nhận về thời hạn và phương thức thanh toán như sau:

Anh N có trách nhiệm thanh toán trả chị V số tiền trên trong thời hạn 10 tháng, thanh toán vào ngày 28 hàng tháng, cụ thể như sau:

+ Ngày 28/6/2026: Thanh toán 10.000.000 đồng
+ Ngày 28/7/2026: Thanh toán 10.000.000 đồng
+ Ngày 28/8/2026: Thanh toán 10.000.000 đồng
+ Ngày 28/9/2026: Thanh toán 10.000.000 đồng
+ Ngày 28/10/2026: Thanh toán 10.000.000 đồng
+ Ngày 28/11/2026: Thanh toán 10.000.000 đồng
+ Ngày 28/12/2026: Thanh toán 10.000.000 đồng
+ Ngày 28/1/2027: Thanh toán 10.000.000 đồng
+ Ngày 28/2/2027: Thanh toán 10.000.000 đồng
+ Ngày 28/3/2027: Thanh toán nốt số tiền còn lại

2.3. Trường hợp anh N vi phạm nghĩa vụ thanh toán ở bất kỳ lần thanh toán nào thì chị V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành đối với toàn bộ khoản nợ mà không cần đợi đến lần thanh toán sau cùng.

2.4.Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại bất khách quan, anh N có thể chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo thời hạn nêu trên nhưng phải được sự đồng ý của chị V.

2.5. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

3. Về án phí: Ghi nhận sự thoả thuận của các bên đương sự về việc anh Đỗ Trọng N, chị Nguyễn Thị V, mỗi người chịu 1/2 án phí dân sự sơ thẩm là 1.350.000 đồng

Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 2.700.000 đồng chị V đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010445 ngày 29/04/2026 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 - Hà Nội. Chị V được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 1.350.000 đồng

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 2 - Hà Nội;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 - Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TAND KHU VỰC 2

0YG260626.TL.QDBA 2380

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Diệu Thúy